

Bản án số: 160 /2018/HSST

Ngày: 05/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Tùng- Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Huy Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2018/HSST ngày 22/6/2018 theo thủ tục rút gọn và quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2018/QĐXXST ngày 28 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

LÊ THỊ THU TH (tên gọi khác: B), giới tính: Nữ; sinh năm 1960; nơi sinh: ĐN; thường trú: số A đường B, khu phố C, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: buôn bán; con ông Lê Văn T(chết) và bà Lê Thị T1 (chết); chồng: Quách T2; có 02 con (lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1997); tiền sự: Ngày 20/10/2017 bị Công an phường Linh Đông, quận Thủ Đức xử phạt hành chính về hành vi ghi số đề; tiền án: Không; Bị tạm giữ từ ngày 24/5/2018 đến ngày 27/5/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Quốc Vũ B, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số A đường B, khu phố C, phường T, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Thu Th bắt đầu ghi số đề dạo tại khu vực đường Đ, khu phố V, phường T, quận T từ khoảng thời gian tháng 02 năm 2017. Th dựa theo kết quả công ty xổ số Miền Nam, gồm đài TN, AG, Thành phố Hồ Chí Minh để hưởng hoa hồng dưới hình thức: Khách ghi 1.000 đồng cho hai con số nếu trúng được 70.000 đồng, ghi 1.000 đồng cho ba con số nếu trúng thì được 600.000 đồng, đá số 1.000 đồng nếu trúng thì được 650.000 đồng. Ai biết thì đến gặp Th để ghi. Cách thức Th ghi số khách mua và số tiền vào hai tờ giấy, một tờ Th giữ để theo dõi, còn một tờ giao cho khách giữ, khi có kết quả xổ số nếu trúng khách đến gặp Th để lấy tiền. Riêng các số khách mua ba con số thì Th giao cho

một người đàn ông tên B (chưa rõ lai lịch) và hưởng 03% trên tổng số tiền giao, các số còn lại Th giữ lại để ăn thua với khách. Mỗi ngày Th ghi từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng, thu lợi bất chính mỗi ngày từ 40.000 đồng đến 50.000 đồng. Hàng ngày ghi đến khoảng 15 giờ 30 phút thì nghỉ không ghi nữa và tập hợp các con số ghi được vào một tờ giấy tập học sinh thành phôi để tính ăn thua.

Vào lúc 15 giờ 00 ngày 24/5/2018, khi Th đang ghi số đề cho Q tại trước nhà số A, đường Đ, khu phố C, phường T, quận T theo kết quả xổ số của Công ty xổ số TN và AN với tổng số tiền 2.360.000 đồng thì bị Công an bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- + Tiền Ngân hàng Việt Nam: 4.460.000 đồng
- + 08 (tám) tờ giấy tập ghi các số đề các tỉnh TN, AG
- + 01 cây bút bi.

Qua thống kê phôi đề của ngày 24/5/2018 Thủy ghi được tổng cộng 5.239.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố theo tử tặc rút gọn số 160/QĐ - VKSTĐ ngày 22/6/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố bị cáo Lê Thị Thu Th về “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; đề nghị áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, xử phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng và trừ thu nhập của bị cáo theo quy định của pháp luật đối với hình phạt cải tạo không giam giữ. Về xử lý vật chứng, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố, nhìn nhận trách nhiệm của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Lê Thị Thu Th theo thủ tục rút gọn là đúng theo quy định tại Điều 456, 463 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về nội dung: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ ngày 24/5/2018, tại trước nhà số A, đường Đ, khu phố B, phường T, quận T. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức kiểm tra và bắt quả tang Lê Thị Thu Th đang ghi số đề cho Q. Tổng số tiền trên phôi đề

ngày 24/5/2018, Th đã ghi là 5.239.000 đồng nên có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt tương tự được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số đề nhằm được thua bằng tiền để tước đoạt tiền, tài sản của người khác, đã xâm phạm an toàn, trật tự công cộng, hành vi đánh bạc còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Việc truy tố bị cáo về “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Cần xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên cũng xem xét bản thân bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng cải tạo và nếu không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì cũng không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nên áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt bị cáo cải tạo không giam giữ là phù hợp pháp luật. Ngoài ra còn phạt bổ sung bị cáo hình phạt tiền và theo lời khai của bị cáo với thu nhập bình quân của bị cáo là 3.000.000 đồng/ tháng nên xét khấu trừ 05% thu nhập hàng tháng của bị cáo để sung công quỹ Nhà nước đúng quy định tại Khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và phù hợp với hoàn cảnh của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo mà đáng ra bị cáo phải chịu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Đối với Q có hành vi “Đánh bạc” với số tiền chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an quận Thủ Đức ra Quyết định xử phạt đối với bị cáo là phù hợp pháp luật.

Về xử lý vật chứng vụ án :

- + Tịch thu sung công số tiền 4.460.000 đồng
- + 08 (tám) tờ giấy tập ghi các số đề các tỉnh TN, AG lưu giữ theo hồ sơ vụ án.
- + Tịch thu tiêu hủy 01 cây bút bi là công cụ phạm tội đã hết giá trị sử dụng.
- + Buộc bị cáo nộp lại số tiền 779.000 đồng để sung Công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thu Th phạm tội “Đánh bạc”.

2- Áp dụng Điều 456, 463 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1, Khoản 3 Điều 321 ; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Thị Thu Th 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 24/5/2018 đến ngày 27/5/2018, mỗi ngày bị tạm giữ được tính bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo bị khấu trừ 05% thu nhập hàng tháng công quỹ Nhà nước. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được quyết định thi hành bản án và bản án.

Giao bị cáo Lê Thị Thu Th cho Ủy ban nhân dân phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường L, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

3- Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung công số tiền 4.460.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm sáu mươi ngàn đồng). Theo biên lai thu số 0004203 ngày 22/6/2018 của Chi cục thi hành án quận Thủ Đức.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 cây bút bi (theo phiếu nhập kho số NTK2018/129 ngày 27/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

- Buộc bị cáo nộp số tiền 779.000 (bảy trăm bảy mươi chín ngàn) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

4- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Lưu